

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 09-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Trường.

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 26/12/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh năm 1991 tại Cà Mau. Nơi cư trú ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Đô L và bà Dương Thu T; có vợ Trịnh Trà M và 01 con; tiền án, tiền sự không; bị tạm giữ từ ngày 30/10/2018 đến ngày 02/11/2018 tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Đô L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 29/10/2018, khi tuần tra Công an thị trấn Đầm Dơi phát hiện Trần Văn B đang đỗ xe mô tô trước cổng Cơ sở vật liệu xây dựng Kim Sơn thuộc Khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, có biểu hiện sử dụng ma túy. Tiến hành kiểm tra hành chính đối với B thì phát hiện trên tay của B đang cầm 01 gói nilon bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn, màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, nên thu giữ. Qua làm việc B thừa nhận vừa mua 500.000đ ma túy để sử dụng của người tên Phận. Địa điểm mua bán là ở khu vực Cầu Bà Ca thuộc xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi. Khi mua xong thì điều khiển xe về trước cơ sở mua bán vật liệu xây dựng Kim Sơn – nơi bị cáo làm thuê thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 180-GĐH/PC09 ngày 31/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Mẫu tinh thể bên trong 01 gói nilon, được niêm phong bì hình chữ nhật gói giám định có khối lượng 0,4038 gam, là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 17/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố Trần Văn B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Trả lại cho ông L 01 chiếc xe mô tô BKS 20L3 - 0314, hiệu Chicilong; trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe; tịch thu tiêu hủy ma túy sau khi giám định; tịch thu sung vào ngân sách 01 điện thoại di động và sim số của bị cáo .

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên từ khi nhận tin báo, tố giác tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố thực hiện trong vụ án này đều đảm bảo đúng thủ tục tố tụng và áp dụng đúng pháp luật nội dung. Thực tế quá trình này người tham gia tố tụng không có yêu cầu, khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 15 phút ngày 29/10/2018 bị cáo mua của người tên Phận 500.000đ ma túy đá rồi cất giấu trong người để sử dụng dần mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Theo kết quả giám định ma túy mà bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,4038 gam, là Methamphetamine. Pháp luật quy định các chất ma túy chỉ được dùng hoặc dùng hạn chế trong y học, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu

khoa học. Mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sản xuất ma túy của tổ chức, cá nhân khác với định lượng vượt mức quy định đều vi phạm pháp luật hình sự. Do vậy hành vi cất giấu 0,4038 gam Methamphetamine của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi lẽ bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ chất ma túy là bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại, hậu quả của nó nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó đã xâm hại nghiêm trọng đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma túy, gây ra những thiệt hại về sức khỏe cho người sử dụng, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và những tác hại nghiêm trọng khác.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông, bà nội của bị cáo là người có công với đất nước là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Song với tính chất nguy hiểm của loại tội phạm này cũng như công tác quyết tâm đấu tranh phòng, chống loại tội phạm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân trên địa bàn huyện nên nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời gian tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, cải tạo bị cáo, góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy tính chất, hậu quả của hành vi tội phạm là nghiêm trọng, bị cáo có thu nhập nhưng không ổn định nên cần thiết phạt tiền ở mức thấp nhất của định khung nhằm răn đe thêm bị cáo.

Đối với đối tượng tên Phận mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi tiếp tục điều tra về các hành vi liên quan đến ma túy để xử lý theo quy định.

[5] Về xử lý vật chứng:

Sau khi giám định khối lượng 0,3026 gam Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Bị cáo sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia cùng sim số 0941.666861 để liên hệ mua ma túy, đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo sử dụng xe mô tô BKS 20L3 - 0314 hiệu Chicilong để làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra chứng minh được chiếc xe này của ông Trần Đô L giao cho bị cáo sử dụng, nhưng không biết sử dụng vào việc phạm tội, ông L không có lỗi nên trả lại xe máy cho ông là phù hợp.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 Giấy phép lái xe tên Trần Văn B. Tài sản này không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/10/2018.
- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Văn B 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành 5.000.000đ cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bị cáo B phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Trần Văn B 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 0i màu xanh trắng, cùng sim số 0941.666861.

+ Tịch thu tiêu hủy một túi nilon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,3026 gam Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của cán bộ giám định tên Nguyễn Hồng Loan đề ngày 31/10/2018.

+ Trả lại cho ông Trần Đô L mô tô BKS 20L3 - 0314, hiệu Chicilong.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Văn B 01 Giấy phép lái xe tên Trần Văn B, số AT 291361.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, ông L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi (02 bản);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh